

Số: 262/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 23 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 247/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện L, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Thái H1, sinh năm 1971

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

(Đăng ký kết hôn số 33, Quyền số:01-2008 ngày 11/4/2008 của Ủy ban nhân dân xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, Hà Nội).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27; điểm 1.1 khoản 1 Mục II “ Danh mục án phí” ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị H, sinh năm 1985 và anh Nguyễn Thái H1, sinh năm 1971

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị H và anh H1 xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà Y, sinh ngày 04/01/2009 và Nguyễn Trung H2, sinh ngày 26/4/2010.

Khi ly hôn hai bên thoả thuận: Giao con chung là Nguyễn Hà Y cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và Giao con chung là Nguyễn Trung H2 cho anh Nguyễn Thái H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 7/2021 cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh H1 thống nhất không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Chị H, anh H1 có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: Chị H và anh H1 thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đinh Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/00072698 ngày 08/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Đinh Thị H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- UBND xã Đình Xuyên,
huyện Gia Lâm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Cồ Khắc Đàm